

Số: **73** /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày **03** tháng 12 năm 2018

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Xét Hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng cho:

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM

– Tên giao dịch bằng tiếng Anh: VIETNAM BANK FOR AGRICULTURE AND RURAL DEVELOPMENT;

– Tên viết tắt: AGRIBANK;



– Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam;

– Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100686174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 02 năm 2004; đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 24 tháng 11 năm 2016;

– Vốn điều lệ thực góp: 30.377.613 triệu đồng (*Ba mươi nghìn ba trăm bảy mươi bảy tỷ sáu trăm mười ba triệu đồng*).

Điều 2. Trái phiếu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam được chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi và không được đảm bảo bằng tài sản;

2. Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000 đồng/trái phiếu (*Một triệu đồng*);

3. Tổng số lượng trái phiếu chào bán ra công chúng: 4.000.000 trái phiếu (*Bốn triệu trái phiếu*);

4. Tổng giá trị chào bán tính theo mệnh giá: 4.000.000.000.000 đồng (*Bốn nghìn tỷ đồng*);

5. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực;

6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;

7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán Agribank.

Điều 3. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 4. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giấy chứng nhận này được lập thành ba (03) bản chính: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam giữ 01 bản, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước giữ 01 bản và 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam./.

KT: CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Sơn